

Bản án số: 15/2022/HS-ST
Ngày: 10-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Bích Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Chí Công;

Ông Nguyễn Phát Triển.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Vinh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2022, tại Phòng xử án của Tòa án nhân dân huyện Lai Vung xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2022/TLST-HS, ngày 16 tháng 3 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2022/QĐXXST-HS, ngày 14 tháng 4 năm 2022, đối với bị cáo:

Lê Hữu T, sinh năm: 1993, tại Đồng Tháp; Nơi cư trú: 372C/6, ấp T T, xã P H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn S và bà Lê Thị Đ; Có vợ và 01 người con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 23/3/2014 bị Công an huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác, hiện đã hết thời hạn được coi là bị xử phạt hình chính. Ngày 28/6/2019 bị Công an xã P H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, hiện đã hết thời hạn được coi là bị xử phạt hình chính. Ngày 23/7/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Lai Vung ra Quyết định số 11/2019/QĐ-XLHC về việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Hữu T, thời hạn là 12 tháng, chấp hành xong vào ngày 20/5/2020, hiện đã hết thời hạn được coi là bị xử phạt hình chính. Ngày 20/8/2019 bị Công an huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp xử phạt vi phạm hành chính về hành vi hủy hoại tài sản của người khác, hiện đã hết thời hạn được coi là bị xử phạt hình chính; Tạm giữ: Không; Tạm giam: Từ ngày 21/12/2021 đến nay. Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tam giam Công an tỉnh Đồng Tháp. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại:

Phùng Văn V - sinh năm: 1993. (có mặt)

Nơi cư trú: Lô A, ấp T T, xã P H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp. (Tiệm sửa xe V).

- *Người làm chứng:*

1. Phạm Văn Phúc - sinh năm: 2003. (có mặt)

Nơi cư trú: 20, Lô A, ấp T T, xã P H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

2. Nguyễn Hữu T - sinh năm: 1974. (có mặt)

Nơi cư trú: 307/2, ấp T P, xã P H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Phùng Văn V là chủ tiệm sửa xe “V” cấp Tỉnh lộ 853 thuộc ấp T T, xã P H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp. Khoảng 13 giờ 35 phút, ngày 30/6/2021, anh V đang ở tiệm sửa xe thì Lê Hữu T đi bộ đến nhờ anh V chở T đến cơ sở may cách tiệm sửa xe của anh V khoảng 100 mét, do ở tiệm chỉ có một mình nên anh V từ chối chở T đi, thì T đến ngồi tại ghế nhựa đặt trước cửa tiệm. Thấy T có biểu hiện bất thường nên anh V điện thoại cho anh Phạm Văn Phúc đến hỗ trợ, khoảng 02 phút sau thì anh Phúc điều khiển xe mô tô đến cửa tiệm gặp anh V. Lúc này, T đứng lên dùng tay hất bàn nhựa gần chỗ T ngồi rồi lớn tiếng chửi rồi thách thức đánh nhau với anh V và anh Phúc, sau đó T bỏ đi về hướng xã T P T, huyện Châu T, tỉnh Đồng Tháp.

Khoảng 05 phút sau, khi thấy anh Phúc vừa chạy xe rời khỏi tiệm sửa xe của anh V thì T một mình đi bộ đến và ngồi lại vị trí ban đầu. Lúc này, anh V điện thoại cho ông Nguyễn Hữu T (cậu vợ của anh V) nhờ ông T đến hỗ trợ nhưng không liên lạc được. Thấy vậy, anh V ngồi xuống ghế cách T khoảng 01m. T yêu cầu anh V đưa tiền bảo kê cho T mỗi tháng 200.000 đồng thì anh V không nói gì. T liên tục kêu anh V đưa tiền cho mình nhưng anh V không đưa, T nói: “Bây giờ mày đưa không”, ngay sau đó T dùng tay phải lấy ra một con dao (chiều dài 40,5 cm, cán dao bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu đen, mũi dao bầu) cất giấu trong người ra rồi đứng lên chém 01 cái vào bàn nhựa màu xanh làm vỡ mặt bàn. Lúc này anh V cũng đứng lên cách chỗ T đứng khoảng 01m, T cầm dao đưa về hướng của anh V và nói “Không đưa là chặt mày luôn”. Do bị T dùng dao đe dọa chém nên anh V liền lấy bóp tiền trong túi quần bên phải ra lấy 200.000 đồng đưa cho T. Sau khi nhận được tiền, T hẹn vào ngày 30 tây hàng tháng sẽ tiếp tục đến lấy tiền của anh V, sau đó T đưa con dao cho anh V cầm và thách thức nói “Nếu mày đánh ăn tao thì không lấy tiền tháng nữa”, anh V không trả lời mà cầm dao đi vào cửa tiệm cất giữ, T tiếp tục lớn tiếng chửi, sau đó T bỏ đi, số tiền 200.000 đồng T đã tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 05/7/2021, anh V đến Công an xã P H, huyện Lai Vung trình báo sự việc.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lai Vung đã tạm giữ vật chứng là 01 (một) con dao chiều dài 40,5 cm, cán dao bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu đen, mũi dao bầu do anh V giao nộp; 01 đoạn camera ghi lại hình ảnh Lê Hữu T chiếm đoạt tài sản của anh Phùng Văn V vào ngày 30/6/2021.

Tại Kết luận định giá tài sản số 18/KL-ĐGTS ngày 28/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lai Vung xác định giá trị 01 cái bàn nhựa là 92.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKS, ngày 10/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung đã truy tố Lê Hữu T về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Lê Hữu T khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung truy tố bị cáo về tội “Cướp tài sản”.

- Bị hại Phùng Văn V trình bày: Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 30/6/2021 khi anh đang ở tiệm sửa xe của anh thì bị cáo T đến và dùng dao đe dọa chém anh làm cho anh không thể chống cự, để chiếm đoạt số tiền 200.000 đồng. Anh yêu cầu bị cáo T bồi thường số tiền 200.000 đồng, về cái bàn nhựa bị hư hỏng anh không yêu bị cáo bồi thường, anh xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không trình bày gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Vì muốn có tiền tiêu xài, nên vào khoảng 13 giờ 45 phút ngày 30/6/2021, tại trước cửa tiệm sửa xe “V” ở ấp Tân Thạnh, xã Phong Hòa, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp, Lê Hữu T có hành vi dùng dao đe dọa chém anh Phùng Văn V ngay tức khắc làm cho anh V lâm vào tình trạng không thể chống cự được để chiếm đoạt số tiền 200.000 đồng của anh V, khi thực hiện hành vi bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo T khẩn khai báo, tự nguyện nộp 200.000 đồng để khắc phục hậu quả cho bị hại, tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Lê Hữu T phạm tội “Cướp tài sản”, xử phạt Lê Hữu T mức án từ 07 năm đến 08 năm tù giam.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật hình sự, Điều 589 của Bộ luật dân sự đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tuyên: Công nhận sự tự nguyện của bị cáo Lê Hữu T về việc bồi thường cho bị hại anh Phùng Văn V số tiền 200.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

+ Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) con dao chiều dài 40,5 cm, cán dao bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu đen, mũi dao bầu là công cụ dùng vào việc phạm tội.

+ Tiếp tục quản lý số tiền 200.000 đồng mà bị cáo Lê Hữu T đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lai Vung theo biên lai số 0003169 ngày 21/02/2022 để đảm bảo thi hành án.

+ Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án 01 đĩa CD, bên trong có ghi lại hình ảnh Lê Hữu T chiếm đoạt tài sản của anh Phùng Văn V vào ngày 30/6/2021.

(Hiện các vật chứng và tiền do Chi cục thi hành án dân sự huyện Lai Vung đang quản lý).

Đối với hành vi của bị cáo Lê Hữu T làm hư hỏng 01 cái bàn nhựa của anh Phùng Văn V trị giá 92.000 đồng, chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “Hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại Điều 178 của Bộ luật hình sự nên không xem xét xử lý.

Bị cáo Lê Hữu T thống nhất với Bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, bị cáo không tranh luận gì. Bị cáo nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại Phùng Văn V thống nhất với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, anh V không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên của huyện Lai Vung trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lê Hữu T đã có hành vi dùng con dao chiều dài 40,5 cm, cán dao bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu đen, mũi dao bầu đưa về hướng của bị hại Phùng Văn V để đe dọa làm cho anh V không thể chống cự được, để chiếm đoạt tài sản của anh V là số tiền 200.000 đồng. Lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với hiện trường vụ án, phù hợp với lời khai của bị hại và người làm chứng cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó lời nhận tội của bị cáo là có căn cứ; khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của mình là trái pháp luật, cho nên hành vi của bị cáo Lê Hữu T có đầy đủ các yếu tố cấu T tội “Cướp tài sản” phạm vào điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 và điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào dùng V lực, đe dọa dùng V lực ngay tức khắc hoặc có hành vi khác làm cho người bị tấn công lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt tài sản, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

... ..

d/ Sử dụng V khí, phương tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác;

... ..

[3] Về tính chất, mức độ tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo Lê Hữu T là rất nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an ở địa phương, xâm phạm tài sản của người khác một cách trái phép, tài sản của công dân là khách thể được luật hình sự bảo vệ, nghiêm cấm mọi hành vi xâm phạm đến, thế nhưng vì ý thức xem thường pháp luật và không tôn trọng tài sản của người khác mà bị cáo phạm tội, vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử công khai như ngày hôm nay là cần thiết, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, đã gây hoang mang cho quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, gây bất bình trong dư luận, vì tài sản sẽ bị chiếm đoạt bất cứ lúc nào, bị cáo xem thường pháp luật. Bị cáo có nhân thân không tốt nên cần phải có một mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo nhằm mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Đối với hành vi của bị cáo Lê Hữu T làm hư hỏng 01 cái bàn nhựa của anh Phùng Văn V trị giá 92.000 đồng, chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “Hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại Điều 178 của Bộ luật hình sự nên không xem xét xử lý.

[5] Người làm chứng có mặt tại phiên tòa, qua các lời khai tại phiên tòa những người này khai đúng như nội dung vụ án.

[6] Kiểm sát viên đề nghị giải quyết nội dung vụ án về tội danh, mức hình phạt cũng như tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo và các vấn đề khác trong vụ án là đúng quy định pháp luật, nên Hội đồng xét xử đồng ý quan điểm của Kiểm sát viên.

[7] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo T khẩn khai báo, bị cáo đã nộp tiền để khắc phục hậu quả cho bị hại, tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao chiều dài 40,5 cm, cán dao bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu đen, mũi dao bầu, vì đây là công cụ mà bị cáo dùng vào việc phạm tội.

- Tiếp tục quản lý số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) mà bị cáo Lê Hữu T đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lai Vung theo biên lai số 0003169 ngày 21/02/2022, để đảm bảo thi hành án.

- Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án 01 đĩa CD, bên trong có ghi lại hình ảnh Lê Hữu T chiếm đoạt tài sản của anh Phùng Văn V vào ngày 30/6/2021.

(Hiện vật chứng và tiền do Chi cục thi hành án dân sự huyện Lai Vung đang quản lý).

[9] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Phùng Văn V yêu cầu bị cáo Lê Hữu T bồi thường số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). Bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại, nên cần công nhận sự thỏa thuận này là phù hợp quy định pháp luật.

Bị cáo Lê Hữu T đã nộp khắc phục 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) để bồi thường cho bị hại Phùng Văn V theo biên lai thu tiền số 0003169 ngày 21/02/2022, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[11] Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Hữu T phạm tội “Cướp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lê Hữu T - 07 (bảy) năm tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 21/12/2021.

2. Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao chiều dài 40,5 cm, cán dao bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu đen, mũi dao bầu.

- Tiếp tục quản lý số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) mà bị cáo Lê Hữu T đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lai Vung theo biên lai số 0003169 ngày 21/02/2022, để đảm bảo thi hành án.

- Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án 01 đĩa CD, bên trong có ghi lại hình ảnh Lê Hữu T chiếm đoạt tài sản của anh Phùng Văn V vào ngày 30/6/2021.

(Hiện vật chứng và tiền do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung đang quản lý).

3. Về Trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật hình sự và Điều 589 của Bộ luật dân sự tuyên:

Công nhận sự thỏa thuận giữa bị hại Phùng Văn V với bị cáo Lê Hữu T là bị cáo Lê Hữu T có nghĩa vụ bồi thường 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) cho bị hại Phùng Văn V.

Bị cáo Lê Hữu T đã nộp khắc phục 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) để bồi thường cho bị hại Phùng Văn V theo biên lai thu tiền số 0003169 ngày 21/02/2022, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung. Khi Bản án có hiệu lực pháp luật bị hại Phùng Văn V đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung để nhận lại số tiền này.

(Số tiền 200.000 đồng hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung đang quản lý).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Hữu T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại được kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 10/5/2022.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND tỉnh ĐT;
- VKSND H.Lai Vung;
- CCTHA-DS H.Lai Vung;
- Cơ quan điều tra H. Lai Vung;
- Cơ quan THAHS H. Lai Vung;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

Trương Thị Bích Thủy